

Số: 279/2019/QĐST-HNGĐ

Vinh, ngày 06 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 314/2019/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trịnh Xuân H, sinh năm 1983

- Bị đơn: Chị Đinh Thị L, sinh năm 1985

Đều có nơi ĐKKHKT: khối 6, phường Tr, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào các Điều 146, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành mà không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trịnh Xuân H và chị Đinh Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao cho chị Đinh Thị L trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Trịnh Gia L1, sinh ngày 02/01/2008 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành. Anh Trịnh Xuân H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.500.000đ (hai triệu năm trăm ngàn) đồng kể từ tháng 8/2019 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành.

- Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Kể từ ngày chị Đinh Thị L làm đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Trịnh Xuân H không thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con thì hàng tháng anh Hùng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Trường hợp Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2.2. Về tài sản chung: Anh Trịnh Xuân H và chị Đinh Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.v

2.3. Về nợ chung: không có

2.4. Về án phí: Anh Trịnh Xuân H tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh H đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0007087, ngày 11/6/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố Vinh;
- CCTHADS thành phố Vinh;
- UBND phường Trường Thi, TP Vinh
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Thái